

Số: 852 /QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 20 tháng 4 năm 2018

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao kế hoạch vốn ngân sách Trung ương  
Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2018

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 1854/QĐ-BKHĐT ngày 21/12/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc giao chi tiết dự toán chi ngân sách Trung ương thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2018;

Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 12/12/2017 của HĐND tỉnh về việc thông qua kế hoạch vốn đầu tư công năm 2018;

Căn cứ Quyết định số 758/QĐ-UBND ngày 11/4/2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư danh mục dự án sử dụng vốn ngân sách Trung ương thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới của kế hoạch năm 2018,

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 614/TTr-SKHĐT-KTN ngày 12/4/2018,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Giao chi tiết kế hoạch vốn Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2018, cụ thể như sau:

1. Tổng kế hoạch vốn giao: 54.400 triệu đồng (Năm mươi bốn tỷ, bốn trăm triệu đồng).

2. Nguồn vốn: Vốn ĐTPT ngân sách Trung ương.

(Có kế hoạch vốn chi tiết kèm theo).

**Điều 2.** Giao UBND các huyện quyết định giao kế hoạch vốn chi tiết cho từng danh mục dự án đến Chủ đầu tư, trong đó:

1. Danh mục các dự án theo Quyết định số 758/QĐ-UBND ngày 11/4/2018 của UBND tỉnh.

2. Dự án hoặc hồ sơ xây dựng công trình phải được phê duyệt trước thời điểm UBND huyện giao kế hoạch vốn chi tiết.

**Điều 3.** UBND các huyện được phép điều chỉnh, điều hòa kế hoạch vốn cho từng danh mục dự án đã được UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư, với điều kiện số vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ đã được UBND tỉnh giao cho từng xã là không thay đổi.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Kho bạc Nhà nước Bình Phước; Chánh Văn phòng Điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Bộ: KH&ĐT, Tài chính (b/cáo);
- TTTU, TT. HĐND tỉnh;
- Ban KTNS HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 4;
- LĐVP, Phòng: TH, KT;
- Lưu: VT, (48Bình-17/4).

K. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



*Nguyễn Thị Hằng*

**KẾ HOẠCH VỐN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA  
XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI NĂM 2018**

**Nguồn vốn: Vốn ĐTPT ngân sách Trung ương**

(Kèm theo Quyết định số: 852/QĐ-UBND ngày 20/4/2018 của UBND tỉnh Bình Phước)

STT	Huyện, xã	Kế hoạch vốn năm 2018	Ghi chú
*	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>54.400</b>	
<b>I</b>	<b>Huyện Hớn Quản</b>	<b>4.900</b>	
1	Xã An Khương	4.900	Xã về đích năm 2018
<b>II</b>	<b>Huyện Bù Gia Mập</b>	<b>8.000</b>	
1	Xã Bù Gia Mập	1.000	
2	Xã Đa Kia	5.000	Xã về đích năm 2018
3	Xã Phú Văn	1.000	
4	Xã Đắc O	1.000	
<b>III</b>	<b>Huyện Chơn Thành</b>	<b>4.900</b>	
1	Xã Minh Long	4.900	Xã về đích năm 2018
<b>IV</b>	<b>Huyện Phú Riềng</b>	<b>4.900</b>	
1	Xã Long Hưng	4.900	Xã về đích năm 2018
<b>V</b>	<b>Huyện Bù Đăng</b>	<b>5.900</b>	
1	Xã Phú Sơn	4.900	Xã về đích năm 2018
2	Xã Đường 10	1.000	
<b>VI</b>	<b>Huyện Bù Đốp</b>	<b>6.900</b>	
1	Xã Tân Thành	4.900	Xã về đích năm 2018
2	Xã Hưng Phước	1.000	
3	Xã Phước Thiện	1.000	
<b>VII</b>	<b>Huyện Lộc Ninh</b>	<b>13.000</b>	
1	Xã Lộc Thạnh	5.000	Xã về đích năm 2018
2	Xã Lộc Tấn	5.000	Xã về đích năm 2018
3	Xã Lộc Thành	1.000	
4	Xã Lộc Quang	1.000	
5	Xã Lộc Phú	1.000	
<b>VIII</b>	<b>Huyện Đồng Phú</b>	<b>5.900</b>	
1	Xã Tân Hòa	4.900	Xã về đích năm 2018
2	Xã Tân Lợi	1.000	

